

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ**  
**LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC, LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, AN TOÀN, VỆ SINH**  
**LAO ĐỘNG THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH LẠNG SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số 1562 /QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (09 TTHC)**

| Số TT | Tên TTHC  | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện   | Lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý  |
|-------|---|--|---|---|-----------------|---|
| I     | <b>Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước (02 TTHC)</b>   |  |   |   |                 |   |
| 1     | Nhận lại tiền ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài (hợp đồng dưới 90 ngày). (Mã số TTHC: 1.000502) | 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) | <b>Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả:</b><br>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;<br><br>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;<br><br>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến. |                 | - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;<br>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;<br>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;<br>- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021;<br>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 . |

| Số TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện   | Lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   |
|-------|--|--|---|---|-----------------|--|
| I     | <b>Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước (02 TTHC)</b>  |  |   |   |                 |  |
| 2     | Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. (Mã số TTHC: 2.002105) | 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) | <b>Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả:</b><br>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul> |                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013;</li> <li>- Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016.</li> </ul> |

| Số TT | Tên TTHC  | Thời hạn giải quyết                                   | Địa điểm thực hiện   | Cách thức thực hiện  | Lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   |
|-------|---|---|--|--|-----------------|--|
| II    | <b>Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động (07 TTHC)</b>   |   |  |  |                 |  |
| 3     | Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. (Mã số TTHC: 2.000134) | Không quá 05 ngày kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, hợp lệ | <p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.</p> | <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> |                 | <p>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</p> <p>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</p> <p>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016;</p> <p>- Nghị định số 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023;</p> <p>- Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017;</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</p> <p>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.</p> |

| Số TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện  | Lệ phí (nếu có)  | Căn cứ pháp lý   |
|-------|--|--|---|--|--|--|
| 4     | Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp. (Mã số TTHC: 2.000111)  | 20 ngày làm việc (trong đó thời hạn giải quyết của Sở Nội vụ: 15 ngày làm việc; của cơ quan Bảo hiểm xã hội: 05 ngày làm việc) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;</li> <li>- Bảo hiểm xã hội khu vực V. Địa chỉ: số 621 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.</li> </ul>                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul>                  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.</li> </ul>  |
| 5     | Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B | 25 ngày làm việc   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04,</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | 1.200.000đồng (theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016;</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.</li> </ul> |

| Số TT | Tên TTHC  | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện  | Lệ phí (nếu có)  | Căn cứ pháp lý   |
|-------|---|---|---|--|--|--|
|       | (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).(Mã số TTHC: 1.005449)  |   | đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.   |  |  |  |
| 6     | Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi Giấy chứng nhận: 25 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận trong trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên: 10 ngày làm việc.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri,</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul> | Theo quy định tại Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính):<br>a) Trường hợp gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động:1.200.000 đồng.<br>b) Trường hợp sửa đổi, bổ sung phạm vi hoạt | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016;</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội.</li> </ul> |

| Số TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | Lệ phí (nếu có)   | Căn cứ pháp lý |
|-------|--|---------------------|--------------------|---------------------|---|----------------|
|       | nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập).<br>(Mã số TTHC: 1.005450) |                     | tỉnh Lạng Sơn.     |                     | động Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 500.000 đồng.<br>c) Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trong trường hợp bị hỏng, mất: không.<br>d) Trường hợp cấp đổi tên tổ chức huấn luyện trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: không |                |

| Số TT | Tên TTHC  | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện   | Cách thức thực hiện   | Lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   |
|-------|---|--|--|---|-----------------|--|
| 7     | Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động. (2.002341) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Nội vụ tiến hành thẩm định hồ sơ, quyết định việc hỗ trợ;</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được quyết định hỗ trợ của Sở Nội vụ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả kinh phí hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người sử dụng lao động</li> </ul> | <p>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn;</p> <p>Bảo hiểm xã hội khu vực V. Địa chỉ: số 621 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul> |                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;</li> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.</li> </ul> |

| Số TT | Tên TTHC  | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện   | Lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   |
|-------|---|---|---|---|-----------------|--|
| 8     | Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp (2.002343) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Nội vụ tiến hành thẩm định hồ sơ, quyết định việc hỗ trợ và gửi quyết định (kèm theo dữ liệu danh sách hỗ trợ) cho cơ quan bảo hiểm xã hội.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hỗ trợ của Sở Nội vụ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả kinh phí hỗ trợ khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động.</li> </ul> | <p>Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>Bảo hiểm xã hội tỉnh: Số 621 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul> |                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.</li> </ul> |



| Số TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện   | Cách thức thực hiện   | Lệ phí (nếu có)  | Căn cứ pháp lý  |
|-------|--|--|--|---|--|---|
| 9     | Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành (Mã số TTHC: 1.013337) | 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố hợp quy đầy đủ theo quy định | <b>Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả:</b> Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: số 04, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul> | Theo quy định tại Thông tư số 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21/01/2007;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH1 ngày 19/02/2025; các Nghị định của Chính phủ: số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007; số 132/2008/NĐ-CP; số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025; số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Các Thông tư: số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012; số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017; số 13/2024/TT-BLĐTĐ ngày 5/12/2024.</li> </ul> |

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ (03 TTHC)

| Số TT     | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện   | Căn cứ pháp lý   |
|-----------|--|---|---|---|--|
| <b>I</b>  | <b>Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước (01 TTHC)</b>  |   |   |   |  |
| 1         | Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Mã số TTHC: 1.005219)                          | 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)                                | Chủ đầu tư của mỗi dự án thực hiện hỗ trợ cho người lao động trong danh sách đền bù của dự án | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025;</li> <li>- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015;</li> <li>- Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015;</li> <li>- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT- BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016;</li> <li>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023.</li> </ul> |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động (02 TTHC)</b>  |   |   |   |  |
| 2         | Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Chi phí giám định | 10 ngày làm việc (trong đó thời hạn giải quyết của Sở Nội vụ: 05 ngày làm việc, cơ quan Bảo | Bảo hiểm xã hội khu vực V. Địa chỉ: Số 621 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;</li> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020;</li> </ul>   |

| Số TT | Tên TTHC   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Cách thức thực hiện   | Căn cứ pháp lý   |
|-------|--|--|---|---|--|
|       | thương tật, bệnh tật; trợ cấp hằng tháng hoặc một lần; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do tai nạn lao động; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc; hưởng trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng (Mã số TTHC: 2.002340)  | hiếm xã hội: 05 ngày làm việc)   |   | chính công ích.<br>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.   | - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;<br>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025.   |
| 3     | Giải quyết chế độ cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp một lần hoặc hằng tháng; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do bệnh nghề nghiệp; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm bệnh nghề nghiệp hằng tháng (Mã số TTHC: 2.002342) | Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết hưởng chế độ cho người lao động | Bảo hiểm xã hội khu vực V. Địa chỉ: Số 621 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. | - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;<br>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;<br>- Không thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; không tiếp nhận hồ sơ trực tuyến. | - Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;<br>- Nghị quyết số 190/2025/QH15;<br>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020;<br>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025;<br>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025. |

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG CẤP TỈNH (02 TTHC)

| Số TT | Mã số TTHC             | Tên TTHC  | Số thứ tự tại quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh  | Tên Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC  |
|-------|------------------------|---|--|--|
| 1     | 2.001949.000.00.00.H37 | Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)   | Thủ tục hành chính có số thứ tự số 2, 5 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn | Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ |
| 2     | 1.004949.000.00.00.H37 | Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực Hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu |  |  |